

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 55**

**Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư**

**Chuyên ngữ: Tử Hà**

**Giảng ngày 12 tháng 06 năm 2010**

**Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội HongKong**

Các vị pháp sư, các vị đồng học, xin mời ngồi xuống. Xin xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang năm mươi bốn, hàng thứ hai từ dưới đếm lên, chúng ta xem Tứ

*Tứ, chư pháp tương tức tự tại môn. Thượng hiển tương dung, thử biểu tương tức. Tán dịch Hoa Nghiêm Thập Trụ Phẩm vân: Nhất tức thị đa, đa tức thị nhất, ví như thủy chi dữ ba, dĩ thủy dụ nhất, dĩ ba dụ đa, ba tức thị thủy, thủy tức thị ba, bi thử tương tức, nhi các tự tại. Cố vân tương tức tự tại.*

Đây là giải thích tiêu đề thứ tư. Đoạn trước *nhất đa tương dung và quảng hiệp tự tại*, đều nói lên sự tương dung của tất cả pháp, chẳng những tương dung mà còn tương tức. Nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất. Thập Môn đều nói về thật tướng của các pháp, về chân tướng của tất cả các pháp. Đây là cảnh giới Hoa Nghiêm, là cảnh giới của chư Phật Như Lai. Khế nhập được cảnh giới này, trong tông môn chính là đại triệt đại ngộ, ở giáo hạ gọi là đại khai viên giải, tịnh độ tông gọi là lý nhất tâm bất loạn. Từ đó cho thấy nghĩa lý của bộ kinh này, vô cùng sâu sắc. Còn sự thì sao? sự ở ngay trước mặt chúng ta, ngay trong cuộc sống hàng ngày. Chư Phật Bồ Tát, đây là Bồ Tát pháp thân, các ngài giác mà không mê, chúng sanh trong mười pháp giới, chúng ta càng không cần nói đến, mê mà không giác, sự ở ngay trước mắt, nhưng mê mà không giác. Tác dụng của giác là gì? Tác dụng của giác là sự sự vô ngại, chúng ta ngày nay sự sự đều bị chướng ngại. Thật sự đã nhiều năm rồi, làm một chút việc tốt thôi mà chướng ngại trùng trùng. Đó là gì? Là mê mà không giác. Cho nên đoạn kinh văn của khoa này, nghĩa là một đoạn dài nói về Thập Huyền Môn, đối với việc tu học của chúng ta, giúp rất nhiều trong việc nâng cao cảnh giới, và giác ngộ của chúng ta. Cho nên ở đoạn này chúng ta dùng nhiều thời gian, nghiêm chỉnh học tập.

Đại sư dẫn chứng kinh Hoa Nghiêm, chỉ cho bộ Lục Thập Hoa Nghiêm dịch vào đời Tấn. Trong kinh có câu này : “ nhất tức thị đa, đa tức thị nhất”. Ý nghĩa của câu này rất thâm sâu, nhất là nhiệm nhất, chứ không phải là định nhất. Nhất chính là tất cả pháp, một pháp. Thế nào gọi là một pháp? Một vi trần gọi là một pháp, một cọng lông cũng gọi là một pháp.

Đa có nghĩa là gì? Đa là pháp giới, đa là vũ trụ. Vì sao gọi là “nhất tức thị đa, đa tức thị nhất” ? Bởi tất cả pháp không rời tự tánh. Chúng ta học tập lâu rồi, ít nhất cũng phải có khái niệm, tất cả pháp từ đâu mà có? Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến. Chúng

ta nói tâm hiện, tâm đây là tự tánh. Một pháp từ tự tánh hiện ra, tất cả pháp cũng từ tự tánh hiện ra. Nó là một hay là đa?

Trong cuốn Sớ Sao của ngài Thanh Lương, đoạn dưới đây cũng dùng: *Hựu Đại Sớ vân, như kim dữ kim sắc, nhị bất tương ly*. Kim là một pháp, kim sắc cũng là một pháp. Kim ví cho *thể*, sắc ví cho *tướng*. Từ từ chúng ta sẽ hiểu được ý nghĩa này. *Thể* là tịch, trong tịnh độ gọi là Thường Tịch Quang. *Thể* là Tịch, là bất động. *Tướng* là Quang, Tịch Quang. *Nhị bất tương ly* là Thường, vĩnh hằng bất biến, nó khởi tác dụng, thể có biến hóa hay không? Không! *Thể* biến thành hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần, sao lại nói là không biến hóa? Biến ở đây là thức biến, thức là vọng thức, nó không có thật, nó là giả, là vọng. Vọng nương chân khởi, nếu không có chân lấy đâu ra vọng! Cho nên đức Phật dạy chúng ta chân vọng không hai. Đây đều là chân tướng sự thật, nếu quý vị giác ngộ sẽ thấy vọng chính là chân, chân không rời vọng. Sự khác biệt giữa giác và mê ở chỗ nào? Khi giác rồi không chấp trước, chẳng những không chấp trước mà cũng không phân biệt, chẳng những không phân biệt, mà đối với tất cả pháp không khởi tâm không động niệm. Đó là giác, cho nên được sự lợi ích vô ngại, tự tại vô ngại. Khi mê cùng sắc, cùng tâm, cùng nhất cùng đa đều không được tự tại, nơi nơi đều chướng ngại. Chướng ngại từ đâu mà có? Chướng ngại từ mê mà có, từ bất giác mà có, chúng ta phải hiểu rõ chân tướng sự thật này.

Làm thế nào để nhập vào cảnh giới Hoa Nghiêm? Cảnh giới Hoa Nghiêm và cảnh giới của thế giới tây phương Cực Lạc, không hai không khác. Nếu quý vị nhập được cảnh giới Hoa Nghiêm, vãng sanh về thế giới tây phương Cực Lạc, quý vị sẽ sanh về Thật Báo Trang Nghiêm độ, quý vị không ở Phương Tiện Độ, cũng không ở Đồng Cư Độ, nâng cao lên rất nhiều. Việc này ngày nay có cần nghiêm chỉnh học tập hay không? Cần! trong kinh đức Phật dạy chúng ta, tu tập ở thế giới Ta Bà này một ngày, bằng tu một trăm năm ở thế giới Cực Lạc. Từ đó cho thấy, nếu chúng ta ở nơi này vào lúc này, hiểu rõ được việc này, hiểu rõ ràng gọi là nhìn thấu, nhìn thấu rồi tự nhiên sẽ buông bỏ. Vì sao bây giờ không buông bỏ được? bởi không nhìn thấu, coi cảnh giới tướng là thật, cho ta là thật có, người cũng là thật, môi trường cũng thật, mà không biết tất cả là giả, không có thật. Cho nên trong kinh Bát Nhã, Kinh Kim Cang quý vị đã đọc rất nhiều, quý vị xem trong kinh Kim Cang đức Phật dạy rất rõ ràng: “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, “nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”. Thế nào gọi là “pháp hữu vi”? Y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới đều là pháp hữu vi, Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác trong mười pháp giới, đâu chẳng phải là pháp hữu vi? Hữu vi có nghĩa là có sanh có diệt. Chứng được vô vi thì không còn trong mười pháp giới nữa, ít nhất là đạt đến Thật Báo độ của chư Phật Như Lai. Vì sao vậy? Bởi trong kinh nói về Thật Báo độ rất rõ ràng, đức Phật nói nghe rất thú vị, gọi là hữu sanh vô diệt, Thường Tịch Quang độ bất sanh bất diệt, Thật Báo Trang Nghiêm độ hữu sanh vô diệt, thập pháp giới hữu sanh hữu diệt, đây là nói về hiện tượng trước mắt, quý vị cảm nhận được, trên thực tế thì nói đến chư pháp tương tức, sanh diệt bất nhị, mê ngộ là một, càng giảng

càng huyền, huyền nghĩa là diệu, đối với người sơ học ngày càng thấy khó, không biết chư Phật Bồ Tát nói gì, chúng ta không hiểu được. Nghe không hiểu đừng sợ, không nên hoài nghi, chư Phật Bồ Tát nói mỗi câu mỗi chữ đều là lời chân thật, chúng ta bị mê, không phải cảnh giới trước mặt chúng ta, khi nào chúng ta phá mê khai ngộ thì sẽ hiểu thôi.

Ví dụ trong kinh rất hay, từ ví dụ chúng ta có thể phảng phất lý giải được, ngài dùng thủy và ba làm ví dụ. Thủy dụ cho nhất, ba là sóng, dụ cho đa. Chúng ta ở HongKong, Hongkong ở vùng bờ biển, Hongkong, Cửu Long là một eo biển, nước ở đây là nước biển, nước mặn, hàng ngày chúng ta đều thấy nước và sóng, ngày nào cũng thấy. Sóng là nước, nước là sóng. “Tức” ở đây nói đơn giản có nghĩa “chính là”, nước chính là sóng, sóng chính là nước. Vì sao lại dùng hai danh xưng như vậy? hai danh xưng vì nó hiện ra tướng không giống nhau. Nước là tĩnh, khi bất động chúng ta gọi là nước, khi nổi sóng chúng ta gọi là sóng. Sóng và nước là một chẳng phải hai. “bỉ thử tương tức”, nước chính là sóng, sóng chính là nước, bỉ thử tương tức. “Nhi các tự tại”, tuy mỗi mỗi tương tức, nhưng nước vẫn là nước, ba vẫn là ba, mỗi mỗi tự tại. Chính là tương tức tự tại trong Huyền Môn nói, dùng cái này làm ví dụ, dụ cho cái gì? Dụ cho tất cả pháp. Ví dụ này rất dễ hiểu, tất cả pháp tương tức tự tại, cũng giống như nước và sóng vậy, điều này có thể chúng ta thấy khó. Chúng ta đổi một ví dụ khác xem có phải như vậy không. Khoa học ngày nay phát triển, đứng về mặt ví dụ mà nói, chúng ta càng được nhiều tư liệu hơn. Thân người ví như một người, đây là nhất, một đoàn thể là đa, Hiệp Hội Phật Đà Giáo Dục của chúng ta là đa, nhiều người cùng nhau học tập, là đa. Nhất ở trong đa, trong đây có thể thấy được nhất đa tương tức, nhất đa tự tại. Một người ở trong đoàn thể, là một nhân viên trong đoàn thể, khi nói đến đoàn thể thì có chúng ta ở trong đó, giống như sóng và nước vậy. Đứng về phía thâm sâu mà nói, cơ thể của chúng ta là đa. Vì sao vậy? Bởi cơ thể do nhiều khí quản hợp thành, mỗi khí quản đều độc lập riêng, nó tự tại, hợp thành một cơ thể, cơ thể là đa, cơ thể cũng là tự tại, mỗi khí quản đều tự tại. Nếu dùng phương pháp khoa học ngày nay phân ra, khí quản do nhiều phân tử hợp thành, phân tử do nguyên tử hợp thành, thế nên càng nhiều, một cơ thể này có bao nhiêu nguyên tử. Mỗi nguyên tử là nhất, cả cơ thể là đa, hợp thành một cơ thể này. Chúng ta nên biết, những nguyên tố hợp thành này, nguyên tử, điện tử, thay cũ đổi mới, nó không vĩnh hằng, sát na sát na sanh diệt, sanh diệt là mỗi cái mỗi cái sanh diệt, nó không trở ngại đoàn thể, giống như đoàn thể của chúng ta vậy, một người đi rồi, lại thêm một người gia nhập, giống như tổ chức trong cơ thể của chúng ta, tình trạng giống nhau, chúng ta không cảm nhận được, mất một tế bào cũ lại thêm vào một tế bào mới. Trên thực tế đúng như đức Phật dạy tương tức tự tại. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật dạy chúng ta điều gì? Là nói về chỗ cứu cánh viên mãn của khoa học và triết học. Khoa học ngày nay tiến bộ, giúp chúng ta giải quyết được rất nhiều vấn đề, chứng minh những điều trong kinh đức Phật nói. Kinh Hoa Nghiêm nói: Đức Thế Tôn đưa ra một ví dụ, trong Số có ghi và cũng chính là điều trong kinh đức Phật nói. Đại Sư của Thanh Lương đại sư, ngài viết rằng: “chí ư bốn kinh”, trong kinh Vô Lượng Thọ có câu này không?

Có! Bồn kinh, Pháp Tạng Nhân Địa Phẩm”, đây là phẩm thứ tư, có một đoạn kinh văn như vậy:

*“Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh*

*Hữu tình các các tùy loại giải*

*Hựu năng hiện nhất diệu pháp thân*

*Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến”*

Trong đây nói về hai việc, thứ nhất là đức Phật thuyết pháp, điều này quý vị đều biết, cách nói này trong kinh điển đại thừa rất nhiều. Đức Phật dùng một âm thanh thuyết pháp, chúng sanh các các tùy loại giải. Ở đây nói Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh, Hữu tình các các tùy loại giải, cùng một ý nghĩa. Một âm là nhất, tất cả chúng sanh là đa. Một âm thanh này đến bên tai của mỗi chúng sanh, đều biến thành âm thanh mà bản thân họ có thể hiểu được. Nếu chúng ta hỏi đức Phật đã nói chưa? Đức Phật nói rồi! Rồi cuộc ngài nói như thế nào? Nếu đức Phật thật sự nói rồi, trong hội chúng, đức Phật nói bằng ngôn ngữ nào, ai hiểu được ngôn ngữ đó thì sẽ hiểu, ngôn ngữ khác họ không hiểu. Quý vị nghĩ xem rốt cuộc đức Phật nói bằng ngôn ngữ nào? Vì sao tất cả chúng sanh đều hiểu được? Cảnh giới này, chư vị tổ sư gọi là “cảnh giới không thể nghĩ bàn”. Đức Phật nói thiết mà, không phải là làm bộ nói đâu, ai cũng hiểu được. ngài có tự tại không? Tự tại! Người Trung Quốc nghe đức Phật nói bằng tiếng Trung Quốc, người Ấn độ nghe đức Phật nói bằng tiếng Ấn độ, đây chính là tương tức. Chẳng những cõi người hiểu được, mà súc sanh cũng hiểu được, tất cả chúng sanh bất đồng không gian duy thứ, đều hiểu được hết. Đó là gì? Đó là tánh đức! trong đây hoàn toàn không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cho nên nó viên dung, nó không có chướng ngại. Âm thanh này đi đến đâu, tự nhiên sẽ biến thành âm thanh nơi đó họ hiểu được, tự động tự nhiên. Đức Phật dạy chúng ta, năng lực này của đức Phật đây không chỉ riêng một mình ngài có, mà tất cả chúng sanh ai ai cũng có. Vì sao chúng ta ngày nay không có? Bởi chúng ta vốn không có chướng ngại mà tự làm chướng ngại, nên chẳng có cách nào. Tự mình gây nên chướng ngại gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước do chính mình tạo nên, nhưng thứ này trong tự tánh vốn không có. Chỉ cần rời vọng tưởng phân biệt chấp trước, quý vị sẽ hoàn toàn thấy được chư pháp tương tức tự tại. Trước nói về tương dung, hỗ tương bao dung, ở đây nói càng thân thiết hơn, nói chính là, không hề có một chút phân biệt nào, sau đó chúng ta mới hốt nhiên đại ngộ.

Vì sao Bồ Tát tu tập muốn khai ngộ, muốn kiến tánh. Thập Huyền chính là tánh đức viên mãn hiển lộ, chúng ta thấy rồi vô cùng ngưỡng mộ, cũng muốn nhập vào cảnh giới đó. Nhập được không? Được! Nếu không được thì đức Phật đã không dạy chúng ta. Làm thế nào mới có thể được? Buông bỏ là được! Buông bỏ kiến tư phiền não, là tiểu ngộ, vừa nhập môn, buông bỏ phân biệt, là đại ngộ, buông bỏ vọng tưởng, là triết

ngộ, là nhập được cảnh giới rồi. Không buông bỏ thì không được đâu, buông bỏ khó đấy. Khó chỗ nào? Thứ nhất tập khí phiền não của mình quá nặng, tập khí phiền não từ vô thủy kiếp. Thứ hai là hoàn cảnh trước mắt chúng ta, cảm dỗ quá nhiều, sức mạnh của sự cảm dỗ quá lớn, người thường không vượt qua được. Quý vị có thể không bị dụ dỗ chăng?

Môi trường học Phật ngày xưa hay hơn ngày nay. Một trăm năm về trước, khi khoa học kỹ nghệ mới manh nha, chưa có sức cảm dỗ lớn như vậy. Một trăm năm khoa học kỹ nghệ này, đúng là tiến vùn vụt, ngày càng đổi mới, muôn màu muôn vẻ. Nó nhiễu loạn lục căn của chúng ta, đây chính là thời đại chúng ta đang sống. Nếu không có thiện căn sâu dày, quý vị học Phật có thể thành tựu được chăng? Trong kinh đức Phật dạy, chư vị Tổ sư cũng nói rất nhiều, các ngài nói đều là lời chân thật, tám vạn bốn ngàn pháp môn nhưng không độ được chúng sanh thời nay. Chẳng phải pháp môn có vấn đề, mà căn tánh chúng sanh có vấn đề. Căn tánh của chúng sanh chúng ta dùng một câu để tóm lại: nghiệp chướng quá nặng! Kinh giáo của tất cả pháp môn đều không có hiệu quả, giống như bị bệnh nặng, không dùng thuốc được, chỉ có một con đường, con đường này chính là lão thật niệm Phật cầu sanh tịnh độ. Con đường này cũng phải buông bỏ, nếu không buông bỏ thì phương pháp này không thể thành tựu được. Nhưng pháp môn này điều kiện dễ dàng hơn những pháp môn khác. Tám vạn bốn ngàn pháp môn khác, đều phải đoạn phiền não mới có thể thành tựu, pháp môn này không cần đoạn phiền não, chỉ cần hàng phục được phiền não là thành tựu, hàng phục dễ hơn đoạn nhiều. Hàng phục điều gì? Bản thân có quyết tâm: tôi tránh tất cả, ít tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, đây là phương pháp rất hay, tiếp xúc chẳng thể không bị ảnh hưởng, ít tiếp xúc, tốt! Tiếp xúc nhiều với chư Phật Bồ Tát, chư Phật Bồ Tát ở đâu vậy? Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Di Đà, chính là chư Phật Bồ Tát, luôn luôn giữ lấy, tuyệt đối không để lãng quên, chân thành, cung kính, thấy kinh Phật cũng giống như thấy được đức Phật A Di Đà vậy. Nhìn thấy tượng đức Phật A Di Đà, bất luận là tượng đắp hay tượng vẽ, cũng giống như thấy được đức Phật A Di Đà thiết vậy, không xa lìa, trong đời này chúng ta mới có thể thoát ly luân hồi. Thật sự phải biết được nỗi khổ của luân hồi, phải nhìn thấu thế giới. Thế giới này có vui không? Có! Nhưng không có thiết, nó là giả. Quý vị có thể hưởng thụ niềm vui của thế gian này, thời gian vô cùng ngắn ngủi. Kiếp sau ra sao? Kiếp sau đọa vào tam đồ, không thể thoát ly lục đạo luân hồi, khổ lắm! Trong kinh thường hình dung lục đạo là biển khổ, biển khổ không bờ, quay đầu là bến. Cho nên phải nhìn thấu thế giới này, thế giới này chỉ có khổ không có lạc. Lạc là gì? Lạc là hoại khổ. Đạo Phật chia khổ thành ba loại: khổ khổ, hoại khổ, hành khổ. Phải nhận biết ba loại khổ này một cách rõ ràng, sau khi chúng ta nhận biết rõ ràng rồi, tự nhiên muốn tìm chân lạc, tìm vĩnh lạc. Tìm về Tây phương tịnh độ, đó chính là chân lạc, là vĩnh lạc. Quý vị thật sự nhìn thấu, công phu tu tịnh độ của quý vị sẽ đắc lực. Không nhìn thấu, mà còn lưu luyến nơi này, thì đời này chỉ có thể nói là kết thiện duyên với đức Phật Di Đà mà thôi, không thể vãng sanh được. Nếu chúng ta đến được thế giới Cực Lạc, cảnh giới

này sẽ hiện tiền, nhất âm thuyết pháp giống như chư Phật Như Lai vậy. Tất cả chúng sanh đều không chướng ngại, tương dung tương tức.

Dưới đây nói: “*Hựu năng hiện nhất diệu sắc thân, phổ sử chúng sanh tùy loại kiến*. Diệu âm, sắc âm. Lại nói rằng: “*nhất thân trung nhất thiết thân*” Nhất thân là gì? Phật có ba thân, đức Phật có ba thân, thì chúng ta cũng có ba thân. Đức Phật có mười thân, chúng ta cũng có mười thân. Chúng ta không hề kém đức Phật một điều gì, ngài có gì chúng ta cũng có cái đó, tuy ta có đầy đủ, nhưng ta có chướng ngại, nên không hiển lộ, chứ chẳng phải không có, chúng ta bỏ được chướng ngại thì nó sẽ hiển lộ. Trong kinh thường nói: “mười phương ba đời Phật, cộng đồng một pháp thân”. Nhất là pháp thân, đa là tất cả thân, tất cả thân là ứng hóa thân. Ứng hóa thân hiện cách nào? Chúng sanh có cảm, tự nhiên sẽ hiện tiền, hiện y hiện chánh, y chánh đều hiện, tất cả thân. Biến pháp giới ứng hóa thân, tất cả là một, một là tất cả.

Những năm gần đây, giới tôn giáo cũng giác ngộ rồi, đoàn kết rồi, cũng có nghĩa là duyên đã thành thực. Duyên gì vậy? quả địa cầu bị bệnh! quả địa cầu có nguy cơ, bất luận quý vị thuộc tôn giáo nào, quý vị cũng không rời quả địa cầu. Quả địa cầu bị bệnh mọi người phải cứu nó, cho nên họ có thể hợp tác. Ngày nay chúng ta nói về đa nguyên văn hóa. Một chính là một tôn giáo, tất cả nghĩa là tất cả tôn giáo. Tất cả tôn giáo nghĩa là một tôn giáo, một tôn giáo nghĩa là tất cả tôn giáo. Tôn giáo cũng là tương tức tự tại, đa nguyên văn hóa. Trên thực tế khái niệm này, ở Trung Quốc ít nhất đã thực hiện hơn một ngàn năm về trước rồi. Ngày nay chúng ta nhắc đến nền văn hóa truyền thống của Trung Quốc, quý vị sẽ nghĩ ngay đến ba đạo Thích Đạo Nho. Nho là nhất, Đạo là nhất, Phật cũng là nhất, ba là đa. Một tức là ba, ba tức là một, Nhất đa bất nhị. Cho nên ngày nay chúng ta mới thấy, trên hình tướng thật sự có ba, hình tướng không giống nhau, nhưng về mặt giáo dục, về cảnh giới, thì ba đạo tương tức. Người thật học, họ học đạo Nho, đọc kinh Phật, học Lão Trang, họ học hết. Người học Đạo, các vị đạo trưởng, họ học Tứ Thư Ngũ Kinh, học kinh Phật, họ thông hết. Người học Phật, vào thời xưa, chắc chắn lấy Tứ Thư Ngũ Kinh làm nền tảng, lấy Lão tử, Trang Tử làm nền tảng, mới có thể nhập đại thừa. Đặc biệt sau Đường Triều Trung Diệp, người học Phật không còn học tiểu thừa nữa, dùng Nho và Đạo thay thế cho tiểu thừa. Cho nên chúng ta thấy, hình như bia đá ở chùa Thiếu Lâm: “hỗn nguyên tam giáo cửu lưu thủ tán”. Tam giáo cửu lưu là một nhà. Đúng vậy! Ngày nay giới tôn giáo giác ngộ rồi, cho nên tam giáo cửu lưu là một nhà, bức tranh này nên in nhiều ra, tặng cho mọi người. Tương truyền rằng vào đời Đường Túc Tông, Túc Tông là con Đường Minh Hoàng, cách chúng ta ngày nay, khoảng 1500 năm, người Trung Quốc đã thực hành đa nguyên văn hóa rồi. Nói đến đa nguyên văn hóa, người xưa là lão tổ tông đấy. Cho nên đất nước Trung Quốc, 5000 năm lịch sử, bản đồ lớn như thế, dân tộc nhiều như thế, nhân khẩu đông như thế, mấy ngàn năm rồi trường trị cửu an là nhờ vào đâu? Nhờ vào đa nguyên văn hóa, không phải một đạo độc quyền, mà bình đẳng, mỗi đạo đều là số một, Phật là số một, Nho là số một, Đạo cũng là số một. Nếu như họ không thể tương dung tương tức, thì sẽ có số một,

số hai, số ba, tương tức tương dung, mỗi đạo đều là số một, không có số hai. Nhất định chúng ta phải hiểu đạo lý này. Vì sao vậy? bởi mỗi đạo đều là số một, là xung tánh. Trong đây có ý nghĩa rất thâm sâu, trong tất cả pháp, một là tất cả, tất cả là một, trong một vi trần có tin tức của cả vũ trụ, đó là đa. Một vi trần có hiện tượng của cả vũ trụ, “hạt cải chứa núi Tu Di”, đây là ví dụ trong kinh đức Phật thường nói. Hạt cải cũng gần giống như hạt mè vậy, có thể dung chứa được núi tu di, đức Phật thường đưa ra ví dụ này. Trên thực tế chúng ta thấy trong kinh Hoa Nghiêm, một vi trần có đại thiên thế giới, tương tức đấy! Tất cả vi trần đều như vậy, cho nên nói rằng: “nhất tức thị đa, đa tức thị nhất”, đều nói về chân tướng sự thật. Vì sao vậy? bởi một vi trần là tự tánh, tất cả sát độ cũng là tự tánh, tâm hiện thức biến. Xung tánh, là trong tự tánh không có lớn nhỏ, trong tự tánh không có trước sau. Phát sinh vũ trụ này khi nào? Một niệm ngay đây, không có trước sau. Cách nói này thật khó hiểu, nhưng ngày nay chúng ta chẳng thể không biết ơn các nhà khoa học thời cận đại, đặc biệt là lượng tử lực học, đã giúp chúng ta rất nhiều. Những điều khoa học và lượng tử nói, gần giống Thập Huyền Môn, khác biệt ở chỗ họ không nói đến tánh, không nói đến tự tánh. Chúng ta nói đến đại thừa Duy Thức tông, các vị đại sư của Duy Thức, quý vị xem khẩu khí của họ, Duy là duy độc. Trong vũ trụ có gì? Chỉ có Thức, ngoài Thức ra không có gì nữa, gọi là Duy Thức. Thức là gì? Thức là năng biến, tất cả vạn pháp là sở biến, năng sở không hai, năng sở là một. Sở biến là giả, năng biến là chân, cho nên họ nói về Duy Thức. Duy Thức chính là tam tế tướng của a lại da, các nhà khoa học phát hiện được Nghiệp Tướng. Nghiệp Tướng là gì? Nghiệp tướng là hiện tượng ba động, là năng lượng. Chuyển Tướng chính là tin tức. Tám thức và 51 món tâm sở đều có tin tức. Cảnh Giới Tướng là vật chất. Tâm vật nhất nguyên, không thể tách rời.

Bồ Tát Di Lặc nói, trong một khay móng tay, có ba mươi hai ức bá thiên niệm, đó là năng lượng, “niệm niệm thành hình, hình đều có thức”, lượng tử lực học ngày nay phát minh, không phải giả đâu. Pháp Tướng tông thì nói rõ ràng hơn. Phải chuyển a lại da thành đại viên cảnh trí, đó là kiến tánh. Chuyển tám thức thành bốn trí. Nếu các nhà lượng tử lực học biết cách chuyển tám thức thành bốn trí, họ sẽ thành Phật. Những người này rất thông minh, nếu tiếp xúc với Phật pháp họ sẽ rất giỏi. Nhưng muốn chuyển phải buông bỏ, buông bỏ phiền não chướng và sở tri chướng, mới kiến tánh được, cũng có nghĩa là mới nhập được cảnh giới Hoa Nghiêm. Nhập cảnh giới Hoa Nghiêm chính là minh tâm kiến tánh. Kiến tánh rồi mới có thể hiện diệu sắc thân, chẳng phải quý vị có tâm cố ý hiện, cũng chẳng phải vô tâm vô ý hiện, cố tâm cố ý hay vô tâm vô ý đều không được, đều không thể hiện ra. Vì sao vậy? Bởi hữu vô là đối lập, vẫn ở trong lục đạo. Hữu vô là nhiễm pháp chứ chẳng phải tịnh pháp. Nhất định phải ở chỗ không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, đây là sự thật! Chân tâm tự tánh hiển lộ viên mãn. Khi đó quý vị hiện ra diệu sắc thân, hiện cách nào? Hiện những thân chúng sanh cần, chúng sanh có cảm quý vị có ứng. Nếu chúng ta thật sự hiểu được nguyên lý này, biết được chân tướng sự thật này, thì tâm chúng ta sẽ định, vọng tâm không còn dao động nữa, người ta thường nói tâm không ổn định, tâm quý vị định khí

sẽ hòa. Như trong kinh Hoa Nghiêm nói, quý vị đã ở trong pháp giới không chướng ngại rồi, được đại tự tại. Chúng ngay đây, hiện chúng, thân còn ở thế gian này, có thể được tự tại chăng? Được ! thật sự được tự tại. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni biểu diễn cho chúng ta thấy, ngài thị hiện, năm 30 tuổi ngài chứng được, sau khi chứng được, Thập Huyền là cảnh giới của ngài. Suốt 49 năm giải kinh thuyết pháp, đó là ngài biểu diễn cho ta thấy. Ngài dạy chúng ta phàm phu một đời thành Phật, ngài biểu diễn cho chúng ta xem. Chúng ta hiểu được rồi, học theo phương pháp của ngài, chúng ta cũng có thể được thành tựu. Có điển hình chăng? Có, rất nhiều! Quý vị xem Cao Tăng Truyện trong đại tạng kinh, người xuất gia thành tựu, người tham thiền được đại triệt đại ngộ, người học giáo được đại khai viên giải, người niệm Phật được lý nhất tâm bất loạn. Thật sự không khác đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Phàm phu không nhận ra. Mười hạng đương cơ trong kinh Hoa Nghiêm, hạng cuối cùng là Đại Tâm Phàm Phu, hạng người này nhận ra được.

Thế nào gọi là Đại Tâm Phàm Phu? Là hàng phàm phu thật sự phát bồ đề tâm. Tâm bồ đề là chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi. Họ đã thực hành được 10 chữ này, nên họ có thể nhận ra. Ngạn ngữ có câu: “nội hàng khán môn đạo, ngoại hàng khán nhiệt náo”, thông thường người phàm phu xem náo nhiệt, họ không thể thành tựu, người nội hàng xem môn đạo, họ học được. Cho nên người tại gia, quý vị xem biết bao người thành tựu. Người xuất gia, người tại gia, thành tựu viên mãn không dễ dàng đâu, thành tựu có ba tầng, buông bỏ kiến tư phiền não, trong kinh Hoa Nghiêm nói là chấp trước, thật sự buông bỏ thì thành Chánh Giác, đây là tầng thấp nhất. Kế đến buông bỏ phân biệt, đối với tất cả pháp của thế và xuất thế gian không phân biệt, sẽ chứng được Chánh Đẳng Chánh Giác, chứng được bình đẳng tánh trí trên đề kinh này, là Bồ Tát. Sau cùng buông bỏ khởi tâm động niệm, đó là vọng tưởng, không khởi tâm không động niệm, người đó chứng được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, là thành Phật.

Tám tông phái đại thừa, bất luận tu tập tông phái nào, phương pháp có khác nhau, nhưng phương hướng và mục tiêu hoàn toàn tương đồng, cho nên nói: “pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”, chỉ ở chỗ quý vị thật sự nhìn thấu, thật sự buông bỏ thì sẽ chứng được. Bản thân chúng ta cần nghiêm chỉnh phản tỉnh lại mình, có làm được không? Không làm được, chúng ta phải bám chặt lấy đức Phật A Di Đà. Tịnh tông đơn giản, tổng cộng chỉ có 5 bộ kinh 1 bộ luận, phân lượng không nhiều, 5 bộ kinh 1 bộ luận chỉ vồn vện trong một cuốn nhỏ, kinh điển của tịnh tông có đủ trong đó. Nếu cảm thấy 5 bộ kinh 1 bộ luận quá nhiều, được, trong 6 bộ này quý vị chỉ cần dùng một bộ, quý vị sẽ thành tựu. Thật sự một kinh thông rồi tất cả kinh khác đều thông hết. Nếu không thông thì Thập Huyền này không thể Huyền được, một bộ thông thì các bộ khác đều thông, cho nên một tức là nhiều, nhiều tức là một. Một bộ kinh Vô Lượng Thọ là một, tất cả kinh là nhiều, một là tất cả, tất cả là một, tương dung tương tức. Vì sao vậy? bởi bộ kinh này từ trong tự tánh của đức Thế Tôn lưu xuất ra, tất cả kinh cũng từ trong tự tánh lưu xuất ra, làm sao không thông được?



Bất đồng tôn giáo, Tân Cựu Ước có phải từ tự tánh lưu xuất ra không? Cổ Lan Kinh có phải từ tự tánh lưu xuất ra không? Chẳng có pháp nào rời tự tánh, một bộ kinh thông được rồi, kinh điển của tất cả tôn giáo có thông được không? Thông được! thông hết, thông hết tất cả pháp của thế và xuất thế gian, mở rộng phạm vi ra, cõi trời cõi người, dưới đến tam đồ, chẳng có chỗ nào là không thông, thông suốt hết. Không rời tự tánh! Trong kinh điển đại thừa đức Phật có dạy: “ngoài tâm không có pháp, ngoài pháp không có tâm”. Pháp là tất cả pháp, sở hiện sở sanh. Tâm là một tâm, năng sanh năng hiện, cho nên tất cả pháp chính là tự tánh. Tự tánh đâu có lý không dung, tự tánh đâu có lý chẳng thông?

Chúng ta đoàn kết tôn giáo, quý vị nghĩ xem có cần thiết kêu họ theo đạo Phật chẳng? Có cần không? Không cần thiết! Cần dạy họ điều gì? Cần dạy họ nhìn thấu, buông bỏ, họ sẽ thông được kinh. Trong tôn giáo nói về chân thần, người tạo nên vũ trụ, khi nào thì quý vị thấy được chân thần? nhìn thấu buông bỏ thì thấy được. Ngày nay họ nói về chân thần, chân thần không có hình tướng, chân thần không có thân, chân thần biến pháp giới hư không giới, chẳng lúc nào không có, chẳng chỗ nào không có. Chẳng lúc nào không có, chẳng chỗ nào không có, không sai, nhưng quý vị đã thấy chưa? Buông bỏ thì thấy được! Vì sao không thấy được? Bởi quý vị không buông bỏ, quý vị không nhìn thấu, không buông bỏ, nhìn thấu buông bỏ là thấy được. Tôn giáo nói về chân thần, chân thần duy nhất. Đạo Phật nói là tự tánh, là một thứ thôi. Cho nên một tức là nhiều, nhiều tức là một, không những tôn giáo như vậy, tất cả học phái trên thế gian này, cũng đều như vậy.

Chắc sẽ có người hỏi, trong tôn giáo học phái có tà có chánh, đúng vậy, tà chánh cũng không rời tự tánh. Thế nào là chánh pháp? Tương ứng với tự tánh là chánh pháp, không tương ứng với tự tánh là tà pháp. Nếu chúng ta tiến lên một bước nữa, giác ngộ là chánh pháp, mê hoặc là tà pháp. Pháp có chánh tà chẳng? Không có! Từ đâu phân biệt tà chánh? Từ mê ngộ! Nếu quý vị ngộ rồi, thì tà pháp cũng thành chánh pháp, còn mê thì chánh pháp cũng thành tà pháp, kinh Hoa Nghiêm cũng thành tà pháp. Đạo lý này cần nên hiểu. Vì sao nói pháp pháp đều là chánh pháp? Bởi là tánh hiện, tâm hiện thức biến, không rời tự tánh, rời tự tánh chẳng có pháp nào để đắc. Nếu chúng ta thật sự giác ngộ, yêu ma quỷ quái cũng là chánh pháp sao? Đúng thế! Súc sanh, ngựa quý, địa ngục đều như vậy! Chúng sanh tạo nghiệp đọa vào địa ngục, địa ngục cũng là chánh pháp. Vì sao vậy? Bởi họ ở đó để tiêu nghiệp chướng, nghiệp chướng tiêu hết rồi mới có thể thành Phật được, không tiêu nghiệp làm sao thành tựu được! Địa ngục và thiên đường là bình đẳng, không sai biệt. Ở trong địa ngục tiêu tội nghiệp, tiêu nghiệp chướng, ở thiên đường thì tiêu phước báo, phước báo quý vị tu được, cũng làm cho nó tiêu tan hết, hưởng phước ở thiên đường. Cùng chung một đạo lý thôi! Quý vị sẽ không còn phân biệt, không còn chấp trước nữa. Cho nên đức Phật dạy chúng ta, thiện và ác đều không thể tạo. Đức Phật dạy đệ tử tu tịnh nghiệp. Tịnh nghiệp là gì? Là buông cả hai bên thiện và ác. Nếu không buông bỏ được quý vị không ra khỏi lục đạo. Không phải đến chịu tội

là đến hưởng phước, những thứ quý vị tạo nên nhất định phải có chỗ để tiêu đi, quý vị không ra khỏi luân hồi lục đạo. Muốn ra khỏi luân hồi lục đạo phải tu tịnh nghiệp. Tịnh nghiệp là gì? Đoạn ác tu thiện là tịnh nghiệp, tạo tác ác nghiệp không chấp trước cũng là tịnh nghiệp. Bất luận là thiện hay ác, chỉ cần không có vọng tưởng phân biệt chấp trước, đó chính là tịnh nghiệp. Quý vị có tin chăng? Nếu không tin quý vị hãy xem 53 tham trong kinh Hoa Nghiêm, sự ngu si của Bà La Môn Thắng Nhiệt, sát nghiệp của Cam Lộ Hỏa Vương, thiện nghiệp đầy, đó là tịnh nghiệp. Chuyên làm chuyện tham sân si, ai vậy? Bồ Tát đấy! Thiện Tài Đồng Tử đến tham vấn đấy! Thiện Tài Đồng Tử đến tham vấn được giác ngộ, nâng cao cảnh giới của mình. Trong cảnh giới này gọi là luyện tâm. Luyện tâm gì vậy? Luyện không phân biệt, không chấp trước, không khởi tâm, không động niệm, nếu không trải qua những sự tướng này, làm sao biết được quý vị không khởi tâm không động niệm? làm sao biết được quý vị không phân biệt không chấp trước? Nhất định phải trải qua, qua cảnh để luyện tâm. Bắt đầu từ đâu? Từ sau khi thấy tánh, trước khi thấy tánh, quý vị không được tu pháp môn này, tu pháp môn này tâm quý vị sẽ bị cảnh giới chuyể, không thể làm chủ được. Nhất định phải minh tâm kiến tánh, thật sự nhìn thấu, buông bỏ, không bị cảnh giới bên ngoài chuyể, mới tu pháp môn này. Pháp môn này là kỳ thi cuối cùng, quý vị là thiệt hay giả. Thông qua được cuộc thi này là quý vị thành tựu. Thiện Tài biểu diễn cho chúng ta thấy, một đời thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cũng có nghĩa là, 53 cảnh giới này ở trước mặt, chẳng những không phân biệt chấp trước, mà khởi tâm động niệm cũng không có. Đây là thiệt không phải giả đâu.

Khi tôi mới học Phật, Phương Đông Mỹ tiên sinh giới thiệu cho tôi kinh Hoa Nghiêm, thầy nói đây là chân trí huệ, chân học vấn, chân đức hạnh, trải qua khảo nghiệm đấy, không phải giả đâu. Trải qua cảnh để luyện tâm, mới thành tựu được vô sở bất tri, “bát nhã vô tri, vô sở bất tri”. Căn bản trí được thành tựu ở chỗ thầy giáo, hậu đắc trí được thành tựu trong cuộc sống hàng ngày, sinh hoạt hàng ngày chính là nơi để luyện tâm, sinh hoạt, công việc, đối nhân xử thế, lục căn tiếp xúc cảnh giới lục trần. Bồ Tát tu điều gì? Tu không khởi tâm không động niệm. Phạm phu trong cảnh giới tu không chấp trước, từng bước từng bước tiến lên, không nên chấp trước, thật sự ý niệm chấp trước cũng không có, quý vị thành Chánh Giác, tiểu thừa là A La Hán, đại thừa là Bồ Tát Thất Tín trở lên, Thất Tín trong Thập Tín trở lên. Sau đó tu không phân biệt, lục căn trong cảnh giới lục trần tu không phân biệt. Cuối cùng trong cảnh giới tu không khởi tâm không động niệm, thật sự tu đến không khởi tâm, không động niệm, siêu việt mười pháp giới, quý vị thật sự đã thành Phật. Khi đó cảnh giới mà quý vị hiện ra, chính là Thật Báo Trang Nghiêm Độ. Ở trong Thật Báo Trang Nghiêm độ, triệt để buông bỏ tập khí khởi tâm động niệm, Thường Tịch Quang sẽ hiện tiền. Thường Tịch Quang là gì? Là tự tánh! Quý vị thành tựu viên mãn. Cho nên một tức là nhiều, nhiều tức là một, nói tóm lại, một là tánh, nhiều là tướng. Tánh tướng là một chẳng phải nhiều, cho nên nó tương tức.

Chúng ta coi tiếp đoạn dưới, Hoàng Lão cư sĩ lại dẫn chứng phẩm thứ hai mươi bảy, “Ca Thán Phật Đức Phẩm”, trong đây có một đoạn kinh văn.

*Kỳ sở tán hoa tức u không trung hợp vì nhất hoa, hoa giai hương hạ, đoan viên châu tán hóa thành hoa cái, đa hoa thành nhất hoa, cố đa tức thị nhất. Nhất hoa trung hàm đa hoa. Trong một hoa cái lớn có rất nhiều hoa, “nhất tức thị đa dã”.*

Ví dụ này và ví dụ trước đây đưa ra, một con người và một đoàn thể, ý nghĩa của nó hoàn toàn tương đồng. Một đóa hoa là một, hoa ở trong hoa cái, hoa cái là hoa lớn, dùng nhiều hoa làm thành một hoa cái, treo giữ hư không, tất cả hoa đều chia xuống, đẹp không gì bằng. Hiện thị chư pháp tương tức tự tại. Trong kinh Vô Lượng Thọ nói, chúng ta phải dụng tâm học tập. Phải ở trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của mình, thấy được hiện tượng này. Thập Môn môn nào cũng vậy, cũng ở ngay trước mắt, chúng ta thấy được, tuy chưa khế nhập, nhưng đã đến cửa, cũng thật sự thấy được. Vì sao chưa khế nhập được? chưa khế nhập được bởi không buông bỏ. Buông bỏ được một phần thì khế nhập được một phần, buông bỏ hai phần thì nhập được hai phần. Vì diệu không diễn tả được! Nhìn thấu vẫn chưa thể khế nhập. Nguyên nhân gì vậy? Ngày xưa Thầy Lý nói với chúng tôi, nhìn được thấu, không thắng được. Tập khí tự tư tự lợi, tập khí danh văn lợi dưỡng, tập khí cống cao ngã mạn, tập khí tham hưởng thụ ngũ dục lục trần, không thắng được. Điều này hoàn toàn là vấn đề công phu tu tập, công phu hành môn, giải môn thì không có vấn đề gì, giải môn nhìn thấu, hành môn buông không được, cho nên không hưởng được lợi ích chân thật của Phật pháp. Người xưa có câu: “thế vị không nòng bằng pháp vị”. Sự hưởng thụ phước báo của cõi trời cõi người, là thế vị, nó không thể đem ra so sánh với pháp vị, đây là sự thật không giả dối đâu. Vấn đề ở chỗ quý vị không ném được pháp vị, giải ngộ thì chưa ném được. Giống như đọc thực đơn cho quý vị trong bữa tiệc vậy, món nào cũng đọc quý vị, nghe thấy hết nhưng không ăn được, không biết mùi vị gì. Làm thế nào mới có thể ném được, buông bỏ thì ném được thôi. Quý vị cần nên biết, đức Phật Thích Ca Mâu Ni biểu diễn cho chúng ta xem, ngài đã buông bỏ hết. Hàng ngày ngài ăn gì? Ra ngoài đi khát thực, người ta cúng món gì ngài ăn món đó, không phân biệt, không chấp trước. Quý vị nghĩ xem ngài đã ăn được vị gì? Ngài đã ăn được diệu vị vô thượng. Vì sao vậy? người ta cúng dường ngài một bát cơm rất thường, đến khu vực người nghèo mà cúng dường, thì thức ăn đó vô cùng khó ăn. Họ cúng dường đức Phật, ngài đã tiếp nhận, để họ tu phước, cúng dường đức Phật phước báo rất lớn. Vì sao thức ăn đó đến miệng đức Phật lại biến thành vị khác? cảnh tùy tâm chuyển đấy! Cho nên đức Phật ném được toàn là diệu vị vô thượng, cảnh tùy tâm chuyển, tâm của đức Phật là tâm vô thượng. cảnh giới đến ngài là chuyển đổi. Nếu đức Phật đưa cho chúng ta, chúng ta ăn là vị phàm phu, vì sao vậy? Bởi tâm của chúng ta là tâm vọng tưởng, thượng vị của đức Phật đưa cho cũng biến thành vô vị. Đạo lý ở chỗ này! Không giống nhau đâu. Tất cả đều tùy tâm, tâm là trạng thái, tâm niệm, đều tùy tâm mà chuyển. Như Lai mới thật sự gọi là bình đẳng nhất vị, vô thượng diệu vị.

Trong lục căn, một căn như vậy, năm căn khác cũng như vậy. Mắt ngài thấy là diệu sắc, ví dụ như xem hoa, ngắm hoa, cùng ngắm hoa, nhưng sự cảm nhận hoàn toàn khác, đức Phật thấy là diệu sắc, ngài nghe là diệu âm, ngài tiếp xúc toàn là diệu pháp, không có gì là chẳng diệu. Làm sao biết là diệu? Xem Thập Huyền thì biết được diệu. Đây là chỗ chúng ta và ngài không tương đồng.

Thông thường học giáo không nghĩ đến điều này, chỉ xem văn tự, xem xong thì thôi, đã học được rồi. Thật sự học tập phải thường thức từng câu từng chữ. Tuy chúng ta không trực tiếp tiếp xúc, nhưng đại khái cũng có thể cảm nhận được một chút gì đó, sẽ sanh pháp hỷ, pháp hỷ sung mãn thì không có, nhưng có pháp hỷ, chẳng thể nói là không có. Nếu thật sự không có, sẽ cảm thấy kinh giáo này khô khan vô vị. Khi nhìn thấy môn đạo, ở trong đó có mùi vị, quý vị muốn ngừng cũng không được, càng thấy càng muốn thấy, càng nghe càng muốn nghe. Đây chính là pháp vị. Từ cảnh giới của mình chúng ta cảm nhận được những thứ này, chúng ta sẽ nghĩ đến cao hơn chúng ta như bậc A La Hán, Bích Chi Phật, Bồ Tát, Bồ Tát còn có 51 đẳng cấp, cao nhất là đức Phật. Cảnh giới của mỗi cấp bậc đều không giống nhau, do đó chúng ta biết rằng, pháp vị của mỗi cảnh giới đều không tương đồng, càng lên cao càng thù thắng, như thế mới hiểu được lời dạy của người xưa: “thế vị không nòng bằng pháp vị”. Niềm vui của cõi trời cõi người, đem so với Phật pháp, thì thấy niềm vui đó khô khan vô vị, hưởng là trong lục đạo, nếu không có đức hạnh, hưởng thụ ngũ dục lục trần, không ai chẳng tạo tội nghiệp. Người có cặp mắt sáng thấy rõ, biết được quả báo sau này của quý vị, phạm phu vô tri, không thể nhận biết. Phạm phu là cõi người chúng ta đây, trên thực tế có những người không bằng con quỷ nữa, quỷ có ngũ thông, nó thấy được, thiện ác, họa phúc, báo ứng, quỷ thần biết rất rõ. Quả báo được ngũ thông, nếu nó thật sự quay đầu nó sẽ tinh tấn hơn chúng ta. Ngày nay thật sự có quỷ thần nghe pháp được độ vãng sanh. Thông thường mà nói, siêu độ những quỷ thần này, sanh về cõi trời nhiều nhất, lại trở lại cõi người, đầu thai trở lại cõi người cũng không ít, thật sự được vãng sanh, thật sự thông minh, không còn trong lục đạo luân hồi nữa. Đối với vấn đề thiên tai, quỷ thần rõ hơn chúng ta, chúng ta không bằng họ.

Làm thế nào để hóa giải thiên tai ngày nay? Lần này tôi đến phỏng vấn đạo Thiên Chúa giáo, người ta thường gọi là Giáo Hoàng, chủ yếu cũng thảo luận về vấn đề này. Ngày nay thiên tai là toàn cầu, hóa giải xung đột là nhân, tu nhân, cầu xã hội an định, thế giới hòa bình là quả. Phải dùng phương pháp nào? Dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm cung kính để cầu nguyện. Có hiệu quả không? Có hiệu quả! Tâm địa chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, từ bi là có hiệu quả. Kinh sám Phật sự trong đạo Phật, chúng tôi đề xướng tam thời hệ niệm, đều thuộc về loại này, âm dương đều lợi. Nhưng nên biết rằng, đó là trị ngọn chứ chẳng phải là trị gốc, cầu nguyện có thể cứu gấp, khi kiếp nạn đến thật sự rất có hiệu quả. Nhưng cách một khoảng thời gian, con người ta dễ dàng quên đi sự việc này, thiên tai lại hiện tiền, cho nên là trị ngọn chứ không phải trị gốc. Trị gốc là sao? Chư Phật Bồ Tát dạy chúng ta, một đời đức Phật Thích Ca Mâu Ni

biểu diễn cho ta thấy, ngài giảng kinh thuyết pháp, dạy con người phá mê khai ngộ, vấn đề này mới thật sự giải quyết, giải quyết triệt để. Tôi nghĩ một số quý vị biết tiên sĩ Giang Bồn Thắng người Nhật, mười mấy năm ông ấy làm thí nghiệm nước, nói lên một việc. Khoáng vật, một giọt nước thôi, nó có thọ tướng hành thức, nó hiểu được suy nghĩ của con người, nó có cảm nhận, quý vị thích nó, nó cũng thích quý vị, quý vị ghét nó, nó cũng ghét quý vị, nó có thọ tướng hành thức. Nói cách khác, dùng cách nói ngày nay thì nó có cơ thể, nước là khoáng vật, nó có thọ tướng hành thức. Đức Phật dạy chúng ta, tất cả hiện tượng vật chất, đều có thọ tướng hành thức, một hạt cát, một vi trần đều có, huống là thực vật. Vì sao vậy? Bởi nó do tánh hiện ra. Trong tánh vốn đầy đủ kiến văn giác tri, đó là tánh đức của tự tánh. Khi mê, kiến văn giác tri sẽ biến thành thọ tướng hành thức. Tâm vật một thể, không phân ra được. Nếu thật sự hiểu rõ chân tướng sự thật này, quả địa cầu ngày nay phát sinh rất nhiều tai biến, có cách nào không chế nó, để nó trở lại bình thường chẳng? Có ! Các nhà khoa học ngày nay cho chúng ta biết, ngay cả quả địa cầu, trong vòng 50 năm qua, nam bắc cực đã chênh lệch nhau 5 độ rồi, cho nên khí hậu ngày nay không được bình thường. Có thể làm cho quả địa cầu trở lại trạng thái bình thường chẳng? Có phương pháp nào không? Có đấy! Thật sự có phương pháp, cầu nguyện cũng có hiệu quả. Các nhà khoa học cho biết, nhân khẩu sống trên quả địa cầu ngày nay, có hơn sáu mươi ức người. Có được một phần ngàn người, thật sự phát bồ đề tâm, đoạn ác tu thiện, thì có thể khiến cho địa cầu hóa giải thiên tai, phục hồi trở lại bình thường. Họ đưa ra ví dụ rất hay, thành phố 100 vạn dân, có được 100 người, dùng tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, từ bi, 100 người này ở đó cầu nguyện, thành phố 100 vạn dân đây thật sự được tiêu tai miễn nạn. Chúng ta nghĩ xem có thể tin được chẳng? Người tạo nghiệp tội nhiều như thế, 100 vạn người tạo tội, 100 người có thể cứu được chẳng? Đáp án: chắc chắn cứu được. Vì sao vậy? dùng câu nói của người xưa để giải thích: “tà không thắng chánh”. Họ đông người nhưng là tà, quý vị ít người nhưng là chánh, thật sự tà không thắng chánh, cho nên có hiệu quả. Nhưng nên biết rằng, đó là trị ngọn chứ không phải trị gốc, có thể cứu nhất thời, chứ không thể trường trị cứu an, trường trị cứu an nhất định phải nhờ vào giáo dục. Đức Phật thị hiện cho chúng ta là giáo dục, khi cấp nạn cũng dạy chúng ta cầu nguyện. Quý vị xem như trong kinh Vô Lượng Thọ đây, trong kinh đức Phật dạy chúng ta, nếu thật sự gặp cấp nạn thì phải làm thế nào? Cầu Bồ Tát Quan Âm, niệm Quan Âm Bồ Tát có thể hóa giải tai nạn trước mặt. có lý đấy! Nhưng thật sự cần phương pháp trị gốc, thay đổi từ nội tâm, thật sự phát bồ đề tâm, thật sự y giáo tu hành, sẽ triệt để giải quyết được vấn đề này, thật sự giúp quả địa cầu hóa giải tai nạn, giúp cho địa cầu trở lại bình thường, hơn 60 ức nhân khẩu trên thế giới này, cần bao nhiêu người phát tâm? Cần 8 ngàn người, 8 ngàn người thật sự phát tâm, có thể cứu được quả địa cầu. Ngày nay trong hiệp hội phát khởi tu Lục Hòa Kính, nếu trên toàn thế giới có được 8 ngàn người, tôi tin điều này không khó, ở trên ti vi, trên mạng Internet, 8 ngàn người đây thật sự quay đầu, thật sự phát tâm, thật sự thực hành Lục Hòa Kính, thực hành Lục Hòa Kính cũng chính là thực hành Đệ Tử Quy, Cảm ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp. Thực hành được ba điều này, là

thật sự thực hành được Lục Hòa Kính. Chẳng những cứu mình, mà còn cứu địa cầu, cho nên tôi hy vọng quý vị trên mạng Internet, trên vệ tinh thật sự phát tâm. Chúng ta xem việc này, là sứ mệnh số một trong cuộc đời mình, chúng ta giúp cho quả địa cầu, cứu quả địa cầu, điều này rất có ý nghĩa. Đây là sự nghiệp vĩ đại.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 55